

Số: 05 /2022/QĐ-UBND

Long Thành, ngày 21 tháng 9 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN LONG THÀNH

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;
Căn cứ Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Luật Đất đai ngày 29 tháng 11 năm 2013;

Căn cứ Luật Bảo vệ môi trường ngày 17 tháng 11 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 37/2014/NĐ-CP ngày 5 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh;

Căn cứ Nghị định số 43/2014/NĐ-CP ngày 15 tháng 5 năm 2014 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đất đai;

Căn cứ Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ Quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Nghị định số 108/2020/NQ-CP ngày 14 tháng 9 năm 2020 của Chính phủ Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2014-CP ngày 05 tháng 05 năm 2014 của Chính phủ quy định tổ chức các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, quận, xã thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương;

Căn cứ Nghị định số 154/2020/NĐ-CP ngày 31 tháng 12 năm 2020 của Chính phủ về Sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 34/2016/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2016 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật;

Căn cứ Thông tư 05/2021/TT-BTNMT ngày 29 tháng 5 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Tài nguyên và Môi trường về việc hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của Sở Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Phòng Tài nguyên và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp huyện;

Căn cứ Quyết định số 42/2021/QĐ-UBND ngày 29 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành quy định về tổ chức các cơ



quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân tỉnh, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố Long Khánh và thành phố Biên Hòa và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường tại Tờ trình số 1540/TTr-TNMT ngày 01 tháng 8 năm 2022.

QUYẾT ĐỊNH

Điều 1: Ban hành kèm theo Quyết định này Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

Điều 2: Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 30 tháng 9 năm 2022 và thay thế Quyết định số 28/2009/QĐ-UBND ngày 07 tháng 10 năm 2009 của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành về việc Ban hành Quy định tổ chức và hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành.

Điều 3: Chánh Văn phòng Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường, Trưởng phòng Nội vụ, Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn, các cơ quan, đơn vị và cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận

- Như điều 3;
- Sở Nội vụ;
- Sở Tư pháp;
- Sở Tài nguyên và Môi trường;
- Thường trực Huyện ủy;
- Thường trực Hội đồng nhân dân huyện;
- Ban Tổ chức Huyện ủy;
- Chủ tịch, Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện;
- Chánh, Phó Văn phòng;
- Lưu VT, NN (42 bản).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Lê Văn Tiếp

QUY ĐỊNH

Về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành
(Kèm theo Quyết định số 05/2022/QĐ-UBND ngày 21/9/2022 của
Ủy ban nhân dân huyện Long Thành)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường huyện Long Thành (gọi tắt là Phòng Tài nguyên và Môi trường)
2. Đối tượng áp dụng của Quy định này là Trưởng phòng, Phó Trưởng phòng, tất cả công chức và các tổ chức, cá nhân có liên quan đến hoạt động của Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Điều 2. Vị trí và chức năng

1. Vị trí

Phòng Tài nguyên và Môi trường là cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện Long Thành.

Phòng Tài nguyên và Môi trường có con dấu và tài khoản riêng; chịu sự chỉ đạo, quản lý và điều hành của Ủy ban nhân dân huyện Long Thành, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Trụ sở làm việc của Phòng Tài nguyên và Môi trường đặt tại trụ sở Ủy ban nhân dân huyện Long Thành: Số 1, Lê Hồng Phong, Khu Phước Hải, Thị trấn Long Thành, huyện Long Thành, tỉnh Đồng Nai.

2. Chức năng

Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện chức năng tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường gồm: đất đai; tài nguyên nước; tài nguyên khoáng sản; môi trường; đo đạc và bản đồ; biến đổi khí hậu.

Điều 3. Nguyên tắc hoạt động

Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu sự chỉ đạo, quản lý về tổ chức, vị trí việc làm, biên chế công chức, cơ cấu ngạch công chức của Ủy ban nhân dân huyện theo thẩm quyền, đồng thời chịu sự chỉ đạo, kiểm tra, thanh tra hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai.

Chương II

NHIỆM VỤ VÀ QUYỀN HẠN

Điều 4. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Trình Ủy ban nhân dân huyện Long Thành ban hành nghị quyết, quyết định, quy hoạch, kế hoạch phát triển trung hạn và hàng năm về lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; chương trình, biện pháp tổ chức thực hiện các nhiệm vụ về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân huyện; dự thảo quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Phòng Tài nguyên và Môi trường.

2. Trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện dự thảo quyết định và các văn bản khác về tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền ban hành của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

3. Tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật, quy hoạch, kế hoạch, chương trình và các văn bản khác về lĩnh vực tài nguyên và môi trường sau khi đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt; thông tin, tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật, theo dõi công tác thi hành pháp luật về tài nguyên và môi trường theo quy định pháp luật.

4. Về đất đai

a) Tham mưu Ủy ban nhân dân huyện lập quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, điều chỉnh quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất cấp huyện và tổ chức thực hiện sau khi được phê duyệt;

b) Thẩm định hồ sơ về: giao đất, cho thuê đất, thu hồi đất, chuyển mục đích sử dụng đất, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất cho các đối tượng thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân cấp huyện;

c) Tham gia xác định giá đất, mức thu tiền sử dụng đất, tiền thuê đất của địa phương; tổ chức thẩm định phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư theo quy định của pháp luật; tham mưu giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện quyết định trưng dụng đất, gia hạn trưng dụng đất; đấu giá quyền sử dụng đất trên địa bàn huyện theo quy định.

5. Về tài nguyên nước

a) Thực hiện các biện pháp bảo vệ chất lượng tài nguyên nước, nguồn nước sinh hoạt tại địa phương; điều tra, thống kê, tổng hợp và phân loại giếng phải trám lấp;

b) Phối hợp tổ chức ứng phó, khắc phục sự cố ô nhiễm nguồn nước; theo dõi, phát hiện và tham gia giải quyết sự cố ô nhiễm nguồn nước theo thẩm quyền;

c) Phối hợp tổ chức đăng ký hoạt động khai thác, sử dụng tài nguyên nước theo thẩm quyền.

6. Về tài nguyên khoáng sản

a) Thực hiện các nhiệm vụ liên quan đến việc cho thuê đất hoạt động khoáng sản, sử dụng hạ tầng kỹ thuật và các vấn đề khác có liên quan cho tổ chức, cá nhân được phép hoạt động khoáng sản theo quy định của pháp luật;

b) Thực hiện các biện pháp bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, tài nguyên thiên nhiên khác theo quy định của pháp luật;

c) Đề xuất việc huy động các lực lượng trên địa bàn để giải tỏa, ngăn chặn hoạt động khoáng sản trái phép; báo cáo Ủy ban nhân dân huyện về tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn theo quy định của pháp luật.

7. Về môi trường

a) Tổ chức đăng ký, xác nhận và kiểm tra việc thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường, kế hoạch phòng ngừa, ứng phó và khắc phục sự cố môi trường trên địa bàn huyện; tham mưu giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý nhà nước về ứng phó sự cố chất thải; tổ chức kiểm tra, đánh giá nguy cơ xảy ra sự cố chất thải; tổ chức ứng phó sự cố chất thải, cải tạo phục hồi môi trường sau sự cố chất thải trên địa bàn huyện theo quy định của pháp luật;

b) Tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo quy định của pháp luật đối với các cơ sở thuộc diện quản lý trên địa bàn; xây dựng báo cáo công tác bảo vệ môi trường; tham gia lập báo cáo hiện trạng môi trường theo định kỳ; tham mưu tổ chức thực hiện thống kê, báo cáo kết quả chỉ tiêu thống kê về môi trường; thực hiện công tác bảo vệ môi trường làng nghề, các cụm công nghiệp, khu du lịch trên địa bàn theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện và theo quy định của pháp luật; thu thập, quản lý lưu trữ dữ liệu về môi trường, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn huyện;

c) Triển khai các hoạt động bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trên địa bàn quản lý theo quy định của pháp luật.

8. Tham gia quản lý mốc đo đạc theo phân cấp của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai và thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước khác về đo đạc và bản đồ theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên.

9. Tham gia xây dựng, cập nhật kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu của tỉnh; tổ chức thực hiện kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn huyện; tổ chức thực hiện các chương trình, nhiệm vụ, dự án về biến đổi khí hậu theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện và Sở Tài nguyên và Môi trường.

10. Thực hiện các nhiệm vụ quản lý nhà nước về hoạt động khí tượng thủy văn theo phân cấp hoặc ủy quyền của cơ quan quản lý nhà nước cấp trên; tham gia bảo vệ công trình khí tượng thủy văn thuộc mạng lưới trạm khí tượng thủy văn quốc gia và trạm khí tượng thủy văn khác trên địa bàn; tham gia giải quyết, xử lý vi phạm về khí tượng thủy văn theo thẩm quyền.

11. Thẩm định, đăng ký các loại giấy phép về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện.

12. Theo dõi, kiểm tra các tổ chức, cá nhân trong việc thực hiện các quy định của pháp luật về tài nguyên và môi trường; tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo; phòng, chống tham nhũng, lãng phí theo quy định của pháp luật và phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

13. Thực hiện nghiên cứu, ứng dụng khoa học và công nghệ; triển khai Chính quyền điện tử, chuyển đổi số hướng tới Chính phủ số về tài nguyên và môi trường; xây dựng, quản lý, vận hành và cung cấp dữ liệu, thông tin, tư liệu về tài nguyên và môi trường theo quy định của pháp luật và theo phân công của Ủy ban nhân dân huyện.

14. Giúp Ủy ban nhân dân huyện quản lý tổ chức và hoạt động của các hội, tổ chức phi chính phủ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện.

15. Giúp Ủy ban nhân dân huyện tổ chức tập huấn, bồi dưỡng và hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ quản lý nhà nước về tài nguyên và môi trường đối với công chức chuyên môn về tài nguyên và môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp xã và các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định pháp luật.

16. Quản lý, sử dụng công chức theo vị trí việc làm; đề xuất khen thưởng, kỷ luật, đào tạo và bồi dưỡng về chuyên môn, nghiệp vụ đối với công chức thuộc phạm vi quản lý của Phòng Tài nguyên và Môi trường theo quy định của pháp luật; quản lý và tổ chức sử dụng có hiệu quả công sản, tài sản và các phương tiện làm việc, tài chính và ngân sách được giao theo quy định của pháp luật và theo phân công hoặc ủy quyền của cơ quan nhà nước cấp trên.

17. Thực hiện công tác thông tin, báo cáo định kỳ và đột xuất về tình hình thực hiện nhiệm vụ được giao với Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật và theo phân công, phân cấp hoặc ủy quyền của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện và cơ quan nhà nước cấp trên.

Chương III

BIÊN CHẾ, CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ

Điều 5. Biên chế

Biên chế của Phòng Tài nguyên và Môi trường do Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Long Thành quyết định và được giao hàng năm trên cơ sở vị trí việc làm gắn với chức năng, nhiệm vụ và nằm trong tổng số biên chế được Ủy ban nhân dân tỉnh giao cho Ủy ban nhân dân huyện.

Điều 6. Cơ cấu tổ chức

Phòng Tài nguyên và Môi trường có Trưởng phòng, không quá 03 (ba) Phó Trưởng Phòng và các công chức chuyên môn nghiệp vụ.

Điều 7. Trách nhiệm của Trưởng phòng

Trưởng Phòng chịu trách nhiệm trước Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, đồng thời chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai và trước pháp luật về việc thực hiện nhiệm vụ, quyền hạn được giao và toàn bộ hoạt động Phòng Tài nguyên và Môi trường.

Điều 8. Trách nhiệm của Phó Trưởng phòng

Các Phó Trưởng phòng giúp Trưởng phòng phụ trách và theo dõi một số lĩnh vực công tác, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về nhiệm vụ được phân công. Khi Trưởng phòng đi vắng hoặc khi cần thiết, 01 (một) Phó Trưởng phòng được Trưởng phòng ủy quyền điều hành các hoạt động của Phòng.

Điều 9. Trách nhiệm của cán bộ, công chức

Công chức Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện các nhiệm vụ theo theo sự phân công của Lãnh đạo phòng và chịu trách nhiệm trước Lãnh đạo phòng và pháp luật đối với việc thi hành nhiệm vụ, công vụ của mình.

Điều 10. Việc thực hiện quy chế dân chủ trong cơ quan

1. Những việc Trưởng phòng phải có trách nhiệm thông báo cho cán bộ, công chức được biết:

- a) Chủ trương, chính sách, Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công việc của cơ quan.
- b) Chương trình, kế hoạch công tác tháng, quý, năm của cơ quan.
- c) Tuyển dụng, khen thưởng, kỷ luật, nâng bậc lương, nâng ngạch và đề bạt cán bộ, công chức.
- d) Kinh phí hoạt động hàng năm.
- đ) Kết quả giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, những vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan đã được kết luận.
- e) Nội quy, quy chế làm việc của cơ quan.

2. Những việc cán bộ, công chức tham gia ý kiến, Trưởng phòng quyết định:

- a) Chủ trương, giải pháp thực hiện Nghị quyết của Đảng và pháp luật của Nhà nước có liên quan đến công việc của cơ quan.
- b) Kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.
- c) Tổ chức phong trào thi đua.
- d) Báo cáo sơ kết, tổng kết của cơ quan.
- đ) Các biện pháp cải tiến tổ chức và lề lối làm việc, thực hiện tiết kiệm, chống lãng phí, chống tham nhũng quan liêu, phiền hà, sách nhiễu nhân dân.
- e) Kế hoạch tuyển dụng đào tạo, bồi dưỡng cán bộ công chức, đề bạt cán bộ, công chức theo quy định.
- g) Thực hiện chế độ chính sách có liên quan đến quyền và lợi ích của cán bộ công chức.

h) Nội quy, quy chế cơ quan.

3. Những việc cán bộ, công chức giám sát, kiểm tra:

a) Thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước, kế hoạch công tác hàng năm của cơ quan.

b) Sử dụng kinh phí hoạt động, chấp hành chính sách, chế độ quản lý và sử dụng tài sản của cơ quan.

c) Thực hiện nội quy, quy chế cơ quan.

d) Thực hiện các chế độ chính sách của Nhà nước về quyền và lợi ích của cán bộ, công chức cơ quan.

đ) Giải quyết khiếu nại, tố cáo trong cơ quan.

Chương IV

CHẾ ĐỘ LÀM VIỆC VÀ MỐI QUAN HỆ CÔNG TÁC

Điều 11. Chế độ làm việc

1. Phòng Tài nguyên và Môi trường làm việc theo chế độ thủ trưởng, thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ; hoạt động theo Nghị quyết, chương trình, Kế hoạch công tác hàng năm được Huyện ủy, Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường giao và theo chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn được quy định tại Điều 2 của quy chế này.

2. Trưởng phòng phụ trách, điều hành toàn bộ các hoạt động của Phòng và quyết định các vấn đề, công việc thuộc phạm vi, chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn của Phòng Tài nguyên và Môi trường; chịu trách nhiệm trước Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Đồng Nai về các lĩnh vực nghiệp vụ, chuyên môn của Phòng.

3. Trưởng phòng phân công các Phó Trưởng phòng chịu trách nhiệm phụ trách, chỉ đạo, giải quyết một số lĩnh vực, công tác cụ thể thuộc chức năng, nhiệm vụ của Phòng. Các Phó Trưởng phòng được sử dụng quyền hạn trong phạm vi lĩnh vực được phân công để giải quyết công việc.

4. Trong phạm vi quyền hạn và nhiệm vụ được giao, các Phó Trưởng phòng chủ động giải quyết các công việc, chịu trách nhiệm trước Trưởng phòng và trước pháp luật về những quyết định của mình.

5. Khi giải quyết các vấn đề quan trọng, các Phó Trưởng phòng phải báo cáo Trưởng phòng trước khi quyết định.

6. Khi Phó Trưởng phòng thực hiện nhiệm vụ, nếu có các vấn đề liên quan đến lĩnh vực do Phó Trưởng phòng khác phụ trách thì Phó Trưởng phòng được giao chủ trì giải quyết công việc cần chủ động phối hợp để giải quyết. Trong trường hợp các Phó Trưởng phòng còn có ý kiến khác nhau thì Phó Trưởng phòng được giao chủ trì giải quyết công việc báo cáo Trưởng phòng xem xét, quyết định.

7. Trong trường hợp Trưởng phòng trực tiếp yêu cầu các chuyên viên giải quyết công việc thuộc phạm vi thẩm quyền của Phó Trưởng phòng, chuyên viên được phân công có trách nhiệm thực hiện nhưng chuyên viên đó phải báo cáo cho Phó Trưởng phòng trực tiếp phụ trách biết.

8. Phó Trưởng phòng không được giải quyết các công việc mà Trưởng phòng không phân công hoặc ủy quyền. Trong trường hợp cấp bách hoặc xét thấy cần thiết, Trưởng phòng sẽ trực tiếp chỉ đạo giải quyết các công việc đã được phân công cho các Phó Trưởng phòng và điều chỉnh lại sự phân công nhiệm vụ cho các Phó Trưởng phòng.

9. Cán bộ, công chức và người lao động chấp hành kỷ luật, kỷ cương hành chính và các quy định của pháp luật. Trong khi thi hành nhiệm vụ, phải phục tùng sự chỉ đạo, hướng dẫn của cấp trên, được quyền trình bày ý kiến, đề xuất việc giải quyết những vấn đề thuộc phạm vi trách nhiệm của mình khác với ý kiến của Trưởng phòng nhưng vẫn phải chấp hành sự chỉ đạo của Trưởng phòng, đồng thời có quyền bảo lưu ý kiến và báo cáo lên cấp trên.

Điều 12. Chế độ báo cáo

Định kỳ hàng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng, năm, Phòng Tài nguyên và Môi trường thực hiện báo cáo kết quả thực hiện công tác quản lý tài nguyên môi trường gửi Phòng Tài chính - Kế hoạch tổng hợp báo cáo Ủy ban nhân dân huyện và gửi Sở Tài nguyên và Môi trường theo dõi; thực hiện các loại báo cáo khác theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường và các báo cáo khác trong công tác phối hợp với các phòng ban chuyên môn.

Điều 13. Chế độ hội họp

1. Căn cứ vào tình hình công việc thực tế, định kỳ mỗi tuần, Lãnh đạo Phòng họp giao ban để đánh giá kết quả thực hiện tuần trước và đề ra giải pháp, nhiệm vụ cho tuần kế tiếp; Tổ chức họp cơ quan bất thường để đánh giá kết quả thực hiện quý, 6 tháng, 9 tháng và năm theo chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện, Sở Tài nguyên và Môi trường;

2. Định kỳ mỗi quý, tổ chức họp giao ban công tác đất đai, môi trường với các xã, thị trấn mỗi để đánh giá kết quả đạt được, hỗ trợ, hướng dẫn về chuyên môn nghiệp vụ đối với công tác tài nguyên môi trường.

3. Cuối năm, tổ chức họp đánh giá chất lượng cán bộ công chức theo quy định.

Điều 14. Mối quan hệ công tác

1. Đối với Sở Tài nguyên và Môi trường

Phòng Tài nguyên và Môi trường có mối quan hệ phối hợp, chịu sự hướng dẫn, kiểm tra về chuyên môn, nghiệp vụ của Sở Tài nguyên và Môi trường, triển khai thực hiện các chương trình công tác của Sở có liên quan đến đại phương và thực hiện việc báo cáo công tác chuyên môn định kỳ và đột xuất theo yêu cầu của Sở Tài nguyên và Môi trường.

Cử cán bộ, công chức phối hợp với trong thực hiện công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết đơn,... trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường khi có yêu cầu.

Kịp thời báo cáo và đề xuất Sở Tài nguyên và Môi trường giải quyết những khó khăn, vướng mắc trong quá trình thực hiện nhiệm vụ tài nguyên và môi trường tại địa phương.

2. Đối với Hội đồng nhân dân huyện

Phòng Tài nguyên và Môi trường có trách nhiệm tổ chức thực hiện các Nghị quyết của Hội đồng nhân dân huyện liên quan đến lĩnh vực tài nguyên và môi trường; chịu sự giám sát của Hội đồng nhân dân huyện; trả lời các chất vấn, kiến nghị của Đại biểu Hội đồng nhân dân huyện về những vấn đề thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Phòng Tài nguyên và Môi trường.

3. Đối với Ủy ban nhân dân huyện

Phòng Tài nguyên và Môi trường chịu sự lãnh đạo, chỉ đạo trực tiếp của Ủy ban nhân dân huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, chấp hành sự phân công của Ủy ban nhân dân huyện, thực hiện chế độ báo cáo và tham mưu, đề xuất kiến nghị đối với các hoạt động của ngành tài nguyên và môi trường thuộc phạm vi quản lý.

4. Đối với các cơ quan chuyên môn thuộc Ủy ban nhân dân huyện

Thực hiện mối quan hệ hợp tác và phối hợp trên cơ sở bình đẳng, theo chức năng nhiệm vụ, dưới sự điều hành chung của Ủy ban nhân dân huyện, nhằm đảm bảo hoàn thành nhiệm vụ chính trị, kế hoạch kinh tế - xã hội của huyện. Trong trường hợp Phòng Tài nguyên và Môi trường chủ trì phối hợp giải quyết công việc, nếu chưa nhất trí với ý kiến của Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn khác, Trưởng Phòng Tài nguyên và Môi trường tập hợp các ý kiến và trình Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện xem xét, quyết định.

5. Đối với Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Long Thành, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của huyện Long Thành

Khi Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam huyện Long Thành, các đơn vị sự nghiệp, các ban, ngành, đoàn thể, các tổ chức xã hội của huyện Long Thành có yêu cầu, kiến nghị các vấn đề thuộc chức năng của Phòng, Trưởng phòng có trách nhiệm trình bày, giải quyết hoặc trình Ủy ban nhân dân huyện xem xét giải quyết các yêu cầu đó theo thẩm quyền.

6. Đối với Văn phòng đăng ký đất đai, Chi nhánh Văn phòng đất đai

Phối hợp chặt chẽ, kịp thời với Chi nhánh Văn phòng Đăng ký Đất đai trong việc giải quyết các thủ tục hành chính về đất đai thuộc thẩm quyền của Ủy ban nhân dân huyện, các nhiệm vụ khác liên quan đến lĩnh vực tài nguyên môi trường theo đúng quy định của pháp luật và các văn bản hướng dẫn có liên quan;

Phối hợp với Văn phòng Đăng ký đất đai về chuyên môn nghiệp vụ trong việc tổ chức đăng ký quyền sử dụng đất, đăng ký biến động về đất đai, thống kê đất đai, đo đạc, lập bản đồ hiện trạng theo quy định.

6. Đối với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn

Phòng Tài nguyên và Môi trường phối hợp, hỗ trợ, hướng dẫn các xã, thị trấn thực hiện các nội dung quản lý nhà nước liên quan đến chức năng, nhiệm vụ thuộc phạm vi quản lý của Phòng. Đồng thời, hướng dẫn về chuyên môn, nghiệp vụ cho cán bộ công chức địa chính xây dựng môi trường.

Trường phòng Tài nguyên và Môi trường được đề nghị Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn Long Thành báo cáo tình hình thực hiện đối với các nhiệm vụ thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường.

Thực hiện kiểm tra về công tác quản lý đất đai, môi trường theo chế độ kiểm tra hàng năm hoặc khi Ủy ban nhân dân huyện yêu cầu.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện theo sự hướng dẫn của Phòng Tài nguyên và Môi trường, nếu có vấn đề nào chưa thống nhất thì báo cáo đến Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện.

7. Đối với các cơ quan, đơn vị Trung ương đóng trên địa bàn huyện Long Thành.

Tham mưu, giúp Ủy ban nhân dân huyện thực hiện mối quan hệ phối hợp, triển khai các nhiệm vụ chính trị có liên quan đến hoạt động quản lý nhà nước về tài nguyên môi trường trên địa bàn huyện.

Trong trường hợp được sự ủy nhiệm của Ủy ban nhân dân huyện về công tác tài nguyên môi trường, Phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ theo dõi và đề nghị các đơn vị báo cáo tình hình thực hiện các mặt công tác có liên quan để phục vụ cho công tác chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện.

Chương V TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 15. Trách nhiệm thực hiện

1. Căn cứ quy định này, Trường phòng Tài nguyên và Môi trường chịu trách nhiệm triển khai và tổ chức thực hiện Quy định về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của phòng Tài nguyên và Môi trường trên địa bàn huyện.

2. Thủ trưởng các cơ quan chuyên môn thuộc huyện, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan, căn cứ chức năng, nhiệm vụ của ngành, của địa phương, có trách nhiệm phối kết hợp thực hiện đúng nội dung Quy định này.

Điều 16. Điều khoản thi hành

1. Trong quá trình tổ chức thực hiện, trường hợp các văn bản quy phạm pháp luật được dẫn chiếu trong quy định có sự sửa đổi, bổ sung hoặc được thay thế thì áp dụng theo các văn bản hoặc quy định pháp luật mới ban hành (trừ trường hợp pháp luật có quy định khác).



2. Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh khó khăn, vướng mắc, Trưởng phòng Tài nguyên và Môi trường sẽ phối hợp với Trưởng phòng Nội vụ báo cáo Ủy ban nhân dân huyện xem xét sửa đổi, bổ sung quy định này cho phù hợp với yêu cầu thực tiễn và quy định pháp luật./.